**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN MAI SƠN**
**TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 43/2025/HNGĐ-ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2025
V/v xin ly hôn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***: Ông Tráng A Tếnh

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Hà Văn Sơ và ông Nguyễn Đức Việt

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện Mai Sơn tham gia phiên toà:***Ông Nguyễn Đức Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2025 về việc xin ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 12 tháng5 năm 2025 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Phạm Mai H, sinh năm 1998. NĐKHKTT: Tiểu khu a, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

***Bị đơn:*** Anh Khúc Phong S, sinh năm 1994. NĐKHKTT: Tiểu khu b, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Mai H trình bày như sau*:

Chị và anh Khúc Phong S kết hôn từ năm 2021 trên cơ sở tự nguyện do hai bên tự do tìm hiểu, không ai bị ép buộc. Anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn vào ngày 15/7/2021 và được hai bên gia tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống cũng không được hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính cách của anh chị không hợp nhau, vợ chồng hay sảy ra cãi vã hôn nhân không hạnh phúc. Mặc dù hai bên gia đình cũng đã hòa giải khuyên bảo cho anh chị nhưng không thành. Đến năm 2024 anh chị cũng đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân anh chị cũng không quan tâm hay hỏi han gì nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sơn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Khúc Hải Đăng, sinh ngày 05/01/2022. Nguyện vọng của chị sau khi ly hôn mong muốn được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Đăng cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) . Nếu được nuôi dưỡng chị không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con chung cùng.

Về tài sản chungvợ chồng: Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung vợ chồng: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Khúc Phong S đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không có mặt tại Tòa án theo giấy triệu tập, không gửi văn bản có ý kiến về việc chị H xin ly hôn. Do đó, Tòa án đã tiến hành xác minh về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung vợ chồng của chị H và anh Sơn tại nơi cư trú của anh Sơn và đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên toà ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét tất cả các ý kiến của những người tham gia phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử theo hướng: Cho ly hôn giữa chị Phạm Mai H và anh Khúc Phong Sơn. Về con chung: Giao cháu Khúc Hải Đăng, sinh ngày 05/01/2022 cho chị Phạm Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành. Ghi nhận chị H

không đề nghị anh Phong cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Về tài sản chung vợ chồng và nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí xin ly hôn theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

***[1] Về tố tụng:***

Xét yêu cầu khởi kiện được xác định trong đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn về việc xin ly hôn với anh Khúc Phong S có nơi cư trú tại tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn thụ lý vụ án hôn nhân gia đình và xác định quan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn, phân chia tài sản chung và nợ chung là đúng quy định của pháp luật.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

***[2] Về yêu cầu xin ly hôn:***

*[2.1] Về hôn nhân:*

Chị Phạm Mai H và anh Khúc Phong S kết hôn với nhau từ năm 2021 trên cơ sở tự nguyện do hai bên tự do tìm hiểu, không ai bị ép buộc. Anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn vào ngày 15/7/202, do đó anh chị là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn anh, chị chung không được hòa thuận hạnh phúc. Trong quá trình giải quyết, chị H cho rằng mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, vợ chồng hay sảy ra cãi vã, cuộc sống không hạnh phúc. Quá trình xác minh tình trạng hôn nhân tại gia đình và địa pH thể hiện, hai anh chị kết hôn với nhau vào năm 2021 sau khi kết hôn song hai vợ chồng cũng không thường xuyên chung sống cũng nhau, chị H làm việc trên thành phố, anh Sơn làm ở Cò Nòi, thỉnh thoảng cuối tuần mới về còn mâu thuẫn vợ chồng cụ thể như thế nào gia đình và tiểu khu cũng không lắm rõ. Hội đồng xét xử xét thấy, có căn cứ xác định anh Sơn biết việc chị H xin ly hôn nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị H cương quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Sơn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó cần căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cho ly hôn giữa chị Phạm Mai H và anh Khúc Phong S.

*[2.2] Về con chung:* Chị H và anh S có 01 con chung là cháu Khúc Hải Đ, sinh ngày 05/01/2022. Từ khi vợ chồng sống ly thân chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cháu Đăng, Nguyện vong của chị sau khi ly hôn mong muốn được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đăng cho đến khi cháu trưởng thành. Qua xác minh tại Ban quản lý tiểu khu và gia đình thể hiện cháu Đăng hiện đang sống cũng mẹ trên thành phố Sơn La và cháu cũng còn bé. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Đăng còn bé chị H cũng có công ăn việc làm ổn định. Do đó, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung nên cần chấp nhận nguyện vong của chị H, giao cháu Khúc Hải Đăng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động).

Về cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ: Chị H không đề nghị anh Sơn cấp dưỡng và cam kết đủ điều kiện nuôi dưỡng con. Xét đây là yêu cầu tự nguyện của chị H nên cần chấp nhận.

*[2.3] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H không kê khai và không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh Sơn không thể hiện ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

*[2.4] Về án phí:*Chị H phải chịu án phí xin ly hôn theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các Điều 147, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườn, vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Mai H và anh Khúc Phong S.

2. Về con chung: Giao cháu Khúc Hải Đ, sinh ngày 05/01/2022 cho chị Phạm Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Ghi nhận chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ cùng chị.

Sau khi ly hôn, anh S được quyền thăm nom con theo quy định, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.

4. Về án phí: Chị Phạm Mai H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VND (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002041 ngày 01tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được ban án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự.
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hát Lót;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tráng A Tếnh**